

Bản án số: 116/2024/HS-PT
Ngày 16 tháng 8 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Hải

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thúy Hà - Trịnh Ngọc Thúy.

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Phương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại Phòng xét xử trực tuyến, trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, kết nối với điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 190/2024/TLPT-HS ngày 01/8/2024 đối với bị cáo Võ Hoàng V (C) do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2024/HSST ngày 22/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Võ Hoàng V (C), sinh ngày 01/01/1990; nơi sinh: huyện C P, tỉnh A G; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: ấp H L, xã Đ H C, huyện C P, tỉnh A G; nghề nghiệp: L t; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: K; tôn giáo: Đ P; giới tính: N; quốc tịch: V N; con ông Võ Văn Ú và bà Đào Thị T; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị T (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không; ngày 11/9/2023; ngày 15/3/2024, bị Tòa án nhân dân thị xã TB xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội trộm cắp tài sản; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/3/2024 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Ngô Văn N, sinh năm 1990; nơi cư trú: ấp L P, xã Ô L V, huyện C P, tỉnh A G (vắng mặt).

Trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 04/3/2024, bị cáo Võ Hoàng V từ nhà đi bộ đến nhà trọ “H L” do bà Võ Thị Bé T làm chủ (ngụ cùng ấp với bị cáo) để tìm xe mô tô lấy trộm. Khi đến nhà trọ bị cáo phát hiện cửa nhà trọ không khóa, quan sát không thấy ai, bị cáo mở cửa đi vào bên trong, thấy xe mô tô biển kiểm soát 67D1-393.42 của Ngô Văn N (là khách thuê trọ) đang đậu trong phòng khách của nhà trọ, chìa khóa xe vẫn còn cắm trong ổ khóa, nên bị cáo đã dẫn xe ra ngoài đường và điều khiển xe về nhà của bị cáo tại ấp H L. Mục đích bị cáo lấy trộm xe là để làm phương tiện đi lại cho cá nhân bị cáo. Sáng cùng ngày bị cáo điều khiển xe theo hướng từ xã Đ H C đến xã T L, huyện T B sau đó quay về nhà thì phát hiện lực lượng Cảnh sát giao thông đang tuần tra, lo sợ sự việc bị phát hiện nên khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo đến Công an xã Đào Hữu Cảnh đầu thú và giao nộp xe mô tô. Riêng N khi phát hiện xe mô tô bị mất trộm nên đến Công an xã Đào Hữu Cảnh trình báo. Ngày 07/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện CP đã trao trả xe mô tô biển kiểm soát 67D1-393.42 cho N.

Ngày 08/3/2024, bị cáo Võ Hoàng V bị khởi tố điều tra.

Căn cứ Bản Kết luận định giá tài sản số 09/KL.HĐĐGTS ngày 06/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện CP, ghi nhận: xe mô tô biển kiểm soát 67D1-393.42 hiệu HONDA BLADE, màu xám đen, số máy JA36R0020209, số khung RIHJA363RY005532 đã qua sử dụng, trị giá 8.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKSCP.HS ngày 28/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Võ Hoàng V (C) về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2024/HSST ngày 22/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang đã quyết định:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng V (C) phạm tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt: bị cáo Võ Hoàng V (C) 01 (một) năm tù. Tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù tại bản án số 21/2024/HS-ST ngày 15/3/2024 của Tòa án nhân dân thị xã T B, tỉnh A G xử phạt bị cáo về tội trộm cắp tài sản, buộc bị cáo Võ Hoàng V (C) phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/3/2024.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 24 tháng 6 năm 2024 bị cáo Võ Hoàng V (C) có đơn kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo thay đổi yêu cầu kêu oan, cho rằng bị cáo không có lấy trộm mà bị cáo dẫn xe từ trong nhà trọ ra đem về giùm cho người quen và cũng xin được giảm nhẹ hình phạt tù để sớm về với gia đình; tuy nhiên,

bị cáo vẫn thừa nhận sau khi lấy xe sáng cùng ngày bị cáo đem xe giao nộp cho Công an xã Đ H C, huyện C P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu quan điểm:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Võ Hoàng V (C); giữ nguyên hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm; bởi lẽ, bị cáo kêu oan nhưng bị cáo không có chứng cứ gì chứng minh cho việc bị cáo kêu oan; các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Tranh luận tại tòa bị cáo vẫn cho rằng bị oan và cũng xin được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Võ Hoàng V làm trong hạn luật định, đơn hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung: Quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Võ Hoàng V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt như trên; tuy nhiên bị cáo cho rằng bị oan, nhưng bị cáo không có chứng cứ gì chứng minh, nên xin giảm nhẹ hình phạt. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan, đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 03 giờ ngày 04/3/2024, bị cáo Võ Hoàng V từ nhà đi bộ đến nhà trọ “Hải Linh” do bà Võ Thị Bé Tư làm chủ, để tìm xe mô tô lấy trộm. Khi đến nhà trọ bị cáo phát hiện cửa nhà trọ không khóa, quan sát không thấy ai, bị cáo mở cửa đi vào bên trong, thấy xe mô tô biển kiểm soát 67D1-393.42 hiệu HONDA BLADE, màu xám đen, số máy JA36R0020209, số khung RIHJA363RY005532, trị giá 8.000.000 đồng, đang đậu trong phòng khách của nhà trọ, chìa khóa xe vẫn còn cắm trong ổ khóa, nên bị cáo đã dẫn xe ra ngoài đường và điều khiển xe về nhà của bị cáo tại ấp Hưng Lợi. Do sợ sự việc bị phát hiện nên khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo đến Công an xã Đ H C đầu thú và giao nộp xe mô tô.

Hành vi nêu trên của bị cáo Võ Hoàng V có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 và Điều

56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo theo tội danh, khung hình phạt và tổng hợp hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Xét, bị cáo là người đã thành niên, có đủ khả năng lao động để nuôi sống bản thân, nhưng vì bản tính tham lam, lười lao động lại muốn có tiền phục vụ cho nhu cầu sống của bản thân, bị cáo đã lén lút lấy trộm xe mô tô của bị hại N. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, gây tâm lý lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo Võ Hoàng V là người có nhân thân xấu; bởi lẽ trước đó bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và đang trong giai đoạn chuẩn bị đưa ra xét xử thì bị cáo lại tiếp tục vụ trộm thứ hai, hành vi phạm tội đã thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và xử phạt bị cáo V 01 (một) năm tù và tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù tại bản án số 21/2024/HS-ST ngày 15/3/2024 của Tòa án nhân dân thị xã TB, tỉnh An Giang, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có cơ sở xem xét. Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Hoàng V; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 37/2024/HS-ST ngày 22/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Võ Hoàng V (tên gọi khác là C).

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 37/2024/HS-ST ngày 22/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang.

Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng V (tên gọi khác là C) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Võ Hoàng V (C) 01 (một) năm tù. Tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 21/2024/HS-ST ngày 15/3/2024 của Tòa án nhân dân thị xã TB, tỉnh An Giang xử phạt bị cáo về tội trộm cắp tài sản, buộc bị cáo Võ Hoàng V (C) phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/3/2024.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Võ Hoàng V (C) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND huyện CP;
- Công an huyện CP;
- Cục THADS tỉnh An Giang ;
- Chi cục THADS huyện CP;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV và THA;
- PV 27; Sở Tư pháp;
- Văn phòng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Hải